

Số: 80/2019/QĐST-HNGĐ

TP.Thái Bình, ngày 10 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 72/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1975

- Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1976

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại: Phường P, thành phố Th, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố Th, tỉnh Thái Bình ngày 07 tháng 01 năm 2003 là hôn nhân hợp pháp. Xác định vợ chồng không thể đoàn tụ, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr thống nhất thuận tình ly hôn nên cần công nhận.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr có hai con chung là Nguyễn Diệu H1, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2003 và Nguyễn

Nhật H2, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2009. Ly hôn, chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Lan H là người trực tiếp nuôi hai con là Nguyễn Diệu H1 và Nguyễn Nhật H2; anh Nguyễn Thành Tr không phải có nghĩa vụ góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Lan H. Xét thấy thỏa thuận của anh chị phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 397 nên cần công nhận.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan H là người trực tiếp nuôi hai con là Nguyễn Diệu H1, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2003 và Nguyễn Nhật H2, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2009; anh Nguyễn Thành Tr không phải có nghĩa vụ góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Lan H.

Anh Nguyễn Thành Tr có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Nguyễn Thành Tr mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H, anh Tr đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0009779 ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân phường P, thành phố Th, tỉnh Thái Bình (ĐKKH số 03, quyền số 07, ngày 07/01/2003);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Huyền